|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  **CỤC PHÁT TRIỂN**  **THỊ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  Số: /TTr-PTTTDN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

### Về việc ban hành Thông tư Quy định biện pháp thi hành một số điều

### Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Kính gửi: Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Quyết định số 79/QĐ-BKHCN ngày 17/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Danh mục các văn bản soạn thảo mới năm 2020, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Cục PTTTDN) được Lãnh đạo Bộ giao xây dựng “Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 về doanh nghiệp khoa học và công nghệ”. Sự cần thiết, căn cứ ban hành và nội dung chính của các quy định trong Dự thảo Thông tư xin được giải trình như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

### Ngày 01 tháng 02 năm 2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Thực hiện triển khai Nghị định số 13/2019/NĐ-CP, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN đã xây dựng và trình Bộ ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện Nghị định như sau:

- Công văn số 1048/BKHCN-PTTTDN ngày 16/4/2019 về việc hướng dẫn cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN theo Nghị định số 13/2019/NĐ-CP;

- Công văn số 544/PTTTDN-DN về việc thực hiện ưu đãi đất đai đối với doanh nghiệp KH&CN;

- Công văn số 533/BKHCN-PTTTDN về việc hướng dẫn triển khai ưu đãi tín dụng đối với doanh nghiệp KH&CN;

- Quyết định số 3263/QĐ-BKHCN ngày 06/11/2019 ban hành Quy chế tổ chức, xét chọn vinh danh “Doanh nghiệp khoa học và công nghệ tiêu biểu”.

Mặc dù Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành các văn bản hướng dẫn như trên, nhưng theo Sở KH&CN các tỉnh; thành phố cho rằng các văn bản này đều không phải văn bản quy phạm pháp luật nên hiệu lực pháp lý không cao dẫn đến kết quả thực hiện Nghị định số 13/2019/NĐ-CP còn hạn chế. Vì vậy, việc sớm ban hành Thông tư hướng dẫn triển khai Nghị định số 13/2019/NĐ-CP nhằm tạo thuận lợi việc cấp Giấy chứng nhận DNKHCN, ưu đãi thuế TNDN đối với sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN cũng như quy định thủ tục thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận DNKHCN.

**II. Quan điểm xây dựng Dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng trên các quan điểm cơ bản sau đây:

1. Bám sát các quy định Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Bám sát nội dung đề xuất, kiến nghị của các Sở Khoa học và Công nghệ địa phương nhằm tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

3. Tạo môi trường đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ và ưu đãi minh bạch, hiệu quả, đồng thời giúp cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi trong quá trình triển khai Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

**III. Quá trình xây dựng Dự thảo Thông tư**

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ tại công văn số 4377/VPCP-KTTH ngày 02/6/2020 về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ, trong đó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan nghiên cứu hướng dẫn, làm rõ tiêu chí, cơ sở xác định dịch vụ mới được tạo ra từ dịch vụ có ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin *(gọi tắt là tiêu chí xác định dịch vụ mới)*. Triển khai nhiệm vụ được giao, Cục PTTTDN đã phối hợp với Vụ Công nghệ thông tin – Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng dự thảo tiêu chí xác định dịch vụ mới và gửi xin ý kiến Hội, hiệp hội công nghệ thông tin. Nội dung tiêu chí xác định dịch vụ mới đã được tổng hợp đưa vào dự thảo Thông tư Quy định biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Ngày 10/11/2020, Cục PTTTDN đã gửi công văn số 525/PTTTDN-DN xin ý kiến Dự thảo Thông tư của các đơn vị trong Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Ngày 20/01/2021, Thứ trưởng Trần Văn Tùng đồng ý cho phép gửi công văn số 98/BKHCN-PTTTDN xin ý kiến Dự thảo Thông tư Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan và đăng tải Dự thảo lên trang điện tử của Bộ từ ngày 20/01/2021 – 19/3/2021.

**IV. Căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành**

Căn cứ công văn số 4377/VPCP-KTTH ngày 02/6/2020 về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ, trong đó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan nghiên cứu hướng dẫn, làm rõ tiêu chí, cơ sở xác định dịch vụ mới được tạo ra từ dịch vụ có ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

**V. Kết cấu và nội dung cơ bản của Dự thảo Thông tư**

**1. Về kết cấu:**

Dự thảo Thông tư gồm 13 Điều.

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Thông tư**

***Điều 1. Về phạm vi điều chỉnh*:** Thông tư này Quy định biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 13/2019/NĐ-CP, bao gồm:

- Kết quả khoa học và công nghệ được quy định tại điểm c; d; đ khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Điều kiện về tỷ lệ doanh thu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Hiệu lực, thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định tại Điều 10 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Tiêu chí xác định dịch vụ mới có ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin nhằm hướng dẫn ưu đãi thuế quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

***Điều 2. Đối tượng áp dụng:***

Thông tư này áp dụng với các đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 1Nghị định số 13/2019/NĐ-CP. Cụ thể:

*“a) Doanh nghiệp được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và thực hiện việc sản xuất, kinh doanh, dịch vụ từ kết quả khoa học và công nghệ;*

*b) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ và thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ.”*

***Điều 3. Kết quả khoa học và công nghệ được công nhận thông qua hình thức Giải thưởng khoa học và công nghệ quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP***

Hiện nay nhiều địa phương đã tổ chức các giải thưởng KH&CN, tuy nhiên để đáp ứng đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN thường thì không đáp ứng do không thực hiện theo quy định tại Nghị định 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng nhà nước và các Giải thưởng khác về khoa học và công nghệ. Vì vậy, trong Thông tư này cụ thể hóa một số điểm lưu ý để các địa phương tổ chức theo quy định từ đó khuyến khích các doanh nghiệp đạt giải thưởng sử dụng kết quả đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN. Theo đó tại Sách trắng về KH&CN năm 2016 quy định các giải thưởng KH&CN bao gồm: Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ; Giải thưởng Tạ Quang Bửu; Giải thưởng Trần Đại Nghĩa; Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam; Giải thưởng Kovalevskaia. Ngoài ra các Bộ, ngành, địa phương căn cứ tiêu chí, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP để tổ chức xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ; Nghị định số 60/2019/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ theo đúng quy định.

***Điều 4.******Các kết quả khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền xác nhận, công nhận theo quy định của pháp luật quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP***

Để đảm bảo kết quả khoa học và công nghệ được ứng dụng và sản xuất thuộc nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau, theo chức năng của các cơ quan quản lý chuyên ngành và hướng dẫn các Sở Khoa học và Công nghệ có căn cứ xem xét kết quả khoa học và công nghệ, dự thảo Thông tư đã quy định một số ngành nghề, cụ thể:

1. Giống cây trồng, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng, Quyết định công nhận phân bón lưu hành, Giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y, Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam;

2. Thuốc, trang thiết bị y tế được Bộ Y tế cấp Giấy đăng ký lưu hành thuốc, Giấy lưu hành trang thiết bị y tế tại Việt Nam;

3. Chế phẩm sinh học trong lĩnh vực môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận lưu hành tại Việt Nam;

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được cấp Quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước được cấp Giấy xác nhận hoặc giấy thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước;

6. Các kết quả khoa học và công nghệ khác được các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi kết quả khoa học và công nghệ được chuyển giao, ứng dụng) công nhận hoặc cấp phép sản xuất, lưu hành tại Việt Nam.

Trường hợp các Sở Khoa học và Công nghệ gặp khó khăn trong việc xác định các kết quả khoa học và công nghệ thuộc Khoản 6 Điều này thì gửi văn bản về Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ đề nghị xác định.

***Điều 5.******Kết quả khoa học và công nghệ thể hiện dưới hình thức nhận******chuyển giao công nghệ quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP***

Tại Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP quy định Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao là một trong những văn bản xác nhận, công nhận kết quả KH&CN để hình thành DNKHCN. Trong quá trình thực tế triển khai Nghị định thì nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) được các Sở KH&CN các tỉnh, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ để đăng ký chứng nhận DNKHCN. Tuy nhiên, trong quá trình xem xét hồ sơ chủ yếu là chuyển giao công nghệ trong mô hình công ty mẹ - công ty con có vốn nước ngoài (chuyển giao công nghệ trong nội bộ các tập đoàn, công ty đa quốc gia mà không phải thực chất chuyển giao cho các doanh nghiệp Việt Nam) dẫn tới các doanh nghiệp có thể lợi dụng chính sách về DNKHCN để được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Mặc dù, nội dung này quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP nhằm mục đích khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đăng ký chuyển giao công nghệ, còn đối với doanh nghiệp nước ngoài khuyến khích việc chuyển giao các công nghệ tiên tiến vào Việt Nam. Vì vậy, để khuyến khích đúng đối tượng doanh nghiệp khi trở thành DNKHCN, Cục PTTTDN đề xuất tiêu chí khi các Sở KH&CN thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ đối với trường hợp sử dụng kết quả để đăng ký chứng nhận DNKHCN.

***Điều 6.******Điều kiện về tỷ lệ doanh thu cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ***

Đối với doanh nghiệp đã hoạt động được 5 năm trở lên (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy phép khác có giá trị pháp lý tương đương) thì cần phải có quy định thời điểm tính doanh thu. Hiện thời điểm tính doanh thu chưa được quy định chi tiết tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP nên nhiều Sở KH&CN tỉnh, thành phố đang lúng túng điển hình như Sở KH&CN Hà Nội, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc…Vì vậy, thời điểm xác định doanh thu các sản phẩm hình thảnh từ kết quả khoa học và công nghệ được tính tổng tỷ lệ doanh thu 03 năm liền kề trước năm đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Việc quy định thời điểm xác định doanh thu như trên nhằm khích lệ các doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh.

***Điều 7. Hiệu lực của Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ có chi nhánh, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn của nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương***

Hiện nay nhiều doanh nghiệp KH&CN có chi nhánh, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn của nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, vì vậy cần có hướng dẫn cụ thể đối với việc cấp Giấy chứng nhận DNKHCN cũng như việc hưởng ưu đãi của các chi nhánh.

***Tại Điều 8; Điều 9 dự thảo Thông tư đã quy định cụ thể việc thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.***

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 13/2019/NĐ-CP một số Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố còn chưa rõ thời điểm thu hồi Giấy chứng nhận DNKHCN khi doanh nghiệp không đạt tỷ lệ doanh thu hay không thể hiện chế độ báo cáo, thẩm quyền thu hồi, hủy bỏ của Giấy chứng nhận. Cục PTTTDN đã tổng hợp và hướng dẫn cụ thể tại dự thảo Thông tư.

***Điều 10. Tiêu chí xác định dịch vụ mới có ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin***

Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP về miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: *“……Doanh thu, thu nhập được tạo ra từ dịch vụ có ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin phải là doanh thu, thu nhập từ* ***dịch vụ mới****”.*

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ tại công văn số 4377/VPCP-KTTH ngày 02/6/2020 về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Cục PTTTDN đã phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng dự thảo tiêu chí, cơ sở xác định dịch vụ mới được hình thành từ ứng dụng kết quả KH&CN trong lĩnh vực CNTT (Công văn số 2721/BTTTT-CNTT ngày 22/7/2020) quy định:

1. Dịch vụ được hình thành từ việc nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ dựa trên nền tảng các công nghệ mới, công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0 trong lĩnh vực công nghệ thông tin theo quy định tại Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển; Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

2. Có giải pháp hoặc mô hình sản xuất kinh doanh cung ứng dịch vụ;

3. Mô tả sự khác biệt của dịch vụ so với dịch vụ đã có trên thị trường.

***Điều 11. Trách nhiệm cung cấp thông tin của doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định tại Điều 18 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP***

Nhằm hỗ trợ cơ quan quản lý DNKHCN tổng hợp, nắm bắt được tình hình phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của DNKHCN, cũng như để các DNKHCN chủ động trong việc báo cáo hằng năm, dự thảo thông tư đã quy định cụ thể thời gian và hồ sơ nộp kèm báo cáo của doanh nghiệp.

***Điều 12 Hiệu lực thi hành.***

***Điều 13 Tổ chức thực hiện.***

Trên đây là giải trình về nội dung chính của Dự thảo Thông tư. Kính đề nghị Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét ký ban hành Thông tư.

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VT. | **KT. CỤC TRƯỞNG**  **PHÓ CỤC TRƯỞNG**  **Trần Xuân Đích** |